

Số: 03/2023/QĐDS - ST

Tân Yên, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- * Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ánh Dương – Thẩm phán.
- * Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên .
- * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-VDS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 18/2023/QĐST-VDS ngày 04/5/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Lương Đức T, sinh năm 1963 (Có mặt)
Cư trú: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh B.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị Đ sinh năm 1966 (Vắng mặt)
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ghi ngày 09/12/2022 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên họp sơ thẩm anh Lương Đức T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Đ kết hôn với nhau năm 1981 và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện T. Trong quá trình sinh sống do điều kiện khó khăn, giữa 02 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Đến năm 1999 dương lịch thì vợ anh là chị Nguyễn Thị Đ bỏ nhà đi đến nay không trở về nhà. Từ đó đến nay gia đình anh và gia đình chị Đ không ai nhận được tin tức gì của chị Đ. Chị Đ cũng không liên lạc với anh và gia đình. Nay anh Lương Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ đã chết.

Tại biên bản xác minh ngày 21/12/2022 Phó trưởng thôn H, xã L, huyện T cho biết: Chị Nguyễn Thị Đ trước đây có kết hôn và chung sống với anh Lương Đức T tại thôn H, xã L. Chị Đ đã đi khỏi địa phương từ năm 1991 đến nay không trở về địa phương. Chị Đ không có tin tức gì và cũng không liên lạc với gia đình. Hiện nay chị Đ ở đâu thì không nắm được.

Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Đ trên phương tiện thanh tin đại chúng. Đã hết thời hạn thông báo 04 tháng nhưng không nhận được tin tức gì của chị Nguyễn Thị Đ.

Tại phiên họp hôm nay anh Lương Đức T giữ nguyên yêu cầu đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ đã chết. Ngoài ra anh T không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lương Đức T tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ là người đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

Nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị Đ được xác định: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh B. Chị Nguyễn Thị Đ bỏ nhà đi từ năm 1999 dương lịch. Từ đó đến nay chị Nguyễn Thị Đ không có liên lạc với gia đình và địa phương. Anh Lương Đức T và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Đ trên các phương tiện thanh tin đại chúng theo đúng quy định tại Điều 388, Điều 392 của BLTTDS, nhưng vẫn không có tin tức về chị Nguyễn Thị Đ. Nay anh Lương Đức T có đơn đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ là người đã chết. Nên chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lương Đức T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ là người đã chết theo quy định tại Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lương Đức T, sinh ngày 01/1/1963 là người cao tuổi nên được miễn lệ phí việc dân sự theo điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lương Đức T.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh B.

Đã chết kể từ ngày 22/5/2023.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lương Đức T là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Trả lại anh Lương Đức T số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011999 ngày 16/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Tân Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Ánh Dương